

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
(Ban hành theo Quyết định số 133/QĐ-ĐHCĐ ngày 21/2/2014
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn)

Tên chương trình: **Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Luật**

Hệ đào tạo: **Chính qui**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo những cử nhân Luật có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe, có tinh thần phục vụ công nhân, viên chức, lao động và nhân dân, có tinh thần say mê, yêu nghề, nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành về nghề.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức: - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.

- Có khả năng tổ chức, điều hành, giám sát các hoạt động của đơn vị.
- Có khả năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
- Có khả năng phát hiện và giải quyết công việc một cách linh hoạt, hiệu quả.

1.2.2. Kỹ năng

- Hiểu biết các quy định của pháp luật hiện hành.
- Vận dụng đúng đắn, sáng tạo các quy định của pháp luật vào thực tiễn.
- Có khả năng tổ chức, điều hành, hoạch định công tác theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

1.2.3. Thái độ

Giúp người học phát triển thái độ làm việc có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt giúp người học nắm rõ và biết cách vận dụng phù hợp các quy định đạo đức xã hội và yêu cầu nghề nghiệp vào công việc sau khi tốt nghiệp.

1.2.4. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

- Có khả năng, năng lực đảm nhận các vị trí: thư ký Tòa án, kiểm soát viên trong các cơ quan Tư pháp của nhà nước, Điều tra viên trong các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng công an nhân dân và các công việc khác phù hợp với ngành luật tại các cơ quan trong bộ máy Nhà nước.

- Có khả năng đảm nhiệm chức danh quản lý điều hành hay trợ lý cho Giám đốc, Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị.... trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Đảm nhận công việc của một tư vấn viên, luật sư cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

- Có thể tham gia giảng dạy các môn học về Luật trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

- Cán bộ các phòng, ban trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp nhà nước. Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của nhà nước.

1.2.5. Trình độ ngoại ngữ của người học sau tốt nghiệp

Có trình độ tiếng anh tương đương trình độ B Châu âu

1.2.6. Trình độ Tin học của người học sau tốt nghiệp

Có trình độ tin học tương đương trình độ B

2. Thời gian đào tạo

4 năm (48 tháng)

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

130 tín chỉ (chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – an ninh)

Trong đó:

- Kiến thức giáo dục đại cương: 43 tín chỉ (33.1%),
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 77 tín chỉ (59.2%)
- + Kiến thức cơ sở của khối ngành: 18 tín chỉ (13.8%)
- + Kiến thức ngành: 55 tín chỉ (42.3%)
- Thực tập và viết khóa luận tốt nghiệp cuối khoá: 10 tín chỉ (7.69%)

4. Đối tượng tuyển sinh

Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi vào trường đại học Công đoàn:

- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học bổ túc.

- Có đủ sức khoẻ để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư Liên bộ Y tế - Đại học, THCN và DN số 10/TT-LB ngày 18 - 8 - 1989 và Công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20 - 8 - 1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo:

- Đào tạo theo học chế tín chỉ.
- Tổ chức đào tạo theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và và thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ*) và Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn (*Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-ĐHCĐ ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn thay thế Quyết định số 578/QĐ-ĐHCĐ ngày 8/9/2010 của Hiệu trưởng về việc ban hành qui chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ*)

5.2. Điều kiện tốt nghiệp:

Theo hiện theo Điều 27 về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (*Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*) và Điều 26 về về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn (*Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-ĐHCĐ ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn*)

6. Thang điểm

Theo thang điểm 10, sau đó được chuyển thành điểm chữ (A,B,C,D,F); Thực hiện theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ và thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 132/QĐ-ĐHCĐ ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn

7. Nội dung chương trình

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ
I	KIẾN THỨC GD ĐẠI CƯƠNG	43
I.1.	Học phần bắt buộc (không kể GDTC, GDQP)	35
1.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (Hp1)	2
2.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (Hp2)	3
3.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
4.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3
5.	Anh văn cơ bản I	3
6.	Anh văn cơ bản II	3
7.	Anh văn cơ bản III	3
8.	Tin học đại cương	3
9.	Tâm lý học đại cương	2
10.	Xã hội học đại cương	2
11.	Lý thuyết và kỹ năng lập pháp	2
12.	Giáo dục thực hành pháp luật (CLE)	3
13.	Lịch sử Nhà nước và Pháp luật Việt Nam	2
14.	Lịch sử Nhà nước và Pháp luật Thế giới	2
15.	Giáo dục thể chất	5
16.	Giáo dục quốc phòng	8
I.2.	Học phần tự chọn	8
17.	Những vấn đề cơ bản về Công đoàn Việt Nam	2
18.	Logic học	2
19.	Dân số và phát triển	2
20.	- Đại cương văn hóa Việt Nam (2 TC) } (Chọn 2 - Nhập môn công tác xã hội (2TC) trong 4 TC)	2
II	KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	77
II.1.	Kiến thức cơ sở khối ngành và ngành	19
II.1.1	Kiến thức bắt buộc	13
21.	Lý luận Nhà nước và pháp luật I	2
22.	Lý luận Nhà nước và pháp luật II	2
23.	Luật Hiến pháp I	2
24.	Luật Hiến pháp II	2
25.	Luật học so sánh	2
26.	Luật hành chính	3
II.1.2	Kiến thức tự chọn	6
27.	- XHH Pháp luật và Tội phạm (2 TC) } (Chọn 2 - Lịch sử văn minh thế giới (2TC) trong 4 TC)	2
28.	- An sinh xã hội (2 TC) } (Chọn 2	2

	- Pháp luật về an sinh xã hội (2 TC) <i>trong 4 TC</i>	
29.	- Gia đình học (2TC) - Luật hôn nhân và gia đình (2TC) } <u>Chọn 2</u> - Xã hội học gia đình (2TC) <i>trong 6 TC</i>	2
II.2.	Kiến thức ngành	58
II.2.1	Kiến thức bắt buộc	46
30.	Luật Kinh tế	3
31.	Luật hình sự I	2
32.	Luật hình sự II	3
33.	Luật Dân sự I	3
34.	Luật Dân sự II	2
35.	Luật tố tụng hình sự	3
36.	Luật tố tụng dân sự	3
37.	Luật tài chính	3
38.	Luật Ngân hàng	2
39.	Luật đất đai	2
40.	Luật môi trường	2
41.	Công pháp quốc tế	3
42.	Tư pháp quốc tế	3
43.	Luật thương mại I	2
44.	Luật thương mại II	2
45.	Luật thương mại quốc tế	3
46.	Luật lao động & Luật công đoàn	3
47.	Thực tập môn học	2
II.2.2	Kiến thức tự chọn	6
48.	Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế, lao động	2
49.	Kỹ năng áp dụng pháp luật trong kinh doanh, TM	2
50.	Pháp luật về cạnh tranh	2
II.2.3	Kiến thức bổ trợ	6
51.	Ảnh văn chuyên ngành I	2
52.	Ảnh văn chuyên ngành II	2
53.	Tin học ứng dụng	2
III	THỰC TẬP TỐT NGHIỆP - KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP, hoặc - HỌC VÀ THI MỘT SỐ HỌC PHẦN CHUYÊN MÔN	10
TỔNG CỘNG		130

8. Kế hoạch giảng dạy toàn khóa (dự kiến)

TT	Học phần	Số TC	Học kỳ thứ								Khoa, BM đảm nhiệm	
			1	2	3	4	5	6	7	8		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin I (Hp1)	2	2									LLCT
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin I (Hp2)	3		3								LLCT
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2							LLCT
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3				3						LLCT
5	Anh văn cơ bản 1	3		3								N.Ngữ
6	Anh văn cơ bản 2	3			3							N.Ngữ
7	Anh văn cơ bản 3	3				3						N.Ngữ
8	Tin học đại cương	3		3								BM.Tin
9	Tâm lý học đại cương	2	2									CTXH
10	Xã hội học đại cương	2	2									XHH
11	Lý thuyết và kỹ năng lập pháp	2	2									Luật
12	Giáo dục thực hành pháp luật (CLE)	3		3								Luật
13	Lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam	2	2									Luật
14	Lịch sử Nhà nước và pháp luật Thế giới	2			2							Luật
15	Giáo dục thể chất	5	1	1	1	1	1					GDTC
16	Giáo dục quốc phòng	8										GDTC
17	Những vấn đề cơ bản về Công đoàn Việt Nam	2		2								LLCĐ
18	Lôgic học	2			2							LLCT
19	Dân số và phát triển	2		2								XHH
20	Đại cương văn hóa Việt Nam } (Chọn 2	2										LLCĐ
	Nhập môn công tác xã hội trong 4 TC)	2			2							CTXH
21	Lý luận Nhà nước và pháp luật I	2			2							Luật
22	Lý luận Nhà nước và pháp luật II	2				2						Luật
23	Luật hiến pháp I	2				2						Luật
24	Luật hiến pháp II	2					2					Luật
25	Luật học so sánh	2			2							Luật
26	Luật hành chính	3			3							Luật
27	XHH Pháp luật và tội phạm } (Chọn 2	2		2								XHH

	<i>Lịch sử văn minh thế giới</i> trong 4 TC)	2								LLCD
28	Pháp luật về an sinh xã hội } (Chọn 2	2				2				Luật
	<i>An sinh xã hội</i> trong 4 TC)	2								CTXH
29	Gia đình học	2								CTXH
	Luật hôn nhân và gia đình } (Chọn 2	2					2			Luật
	Xã hội học gia đình trong 6 TC)	2								XHH
30	Luật Kinh tế	3				3				Luật
31	Luật hình sự I	2					2			Luật
32	Luật hình sự II	3						3		Luật
33	Luật Dân sự I	3				3				Luật
34	Luật Dân sự II	2					2			Luật
35	Luật tố tụng hình sự	3						3		Luật
36	Luật tố tụng dân sự	3					3			Luật
37	Luật tài chính	3						3		Luật
38	Luật Ngân hàng	2							2	Luật
39	Luật đất đai	2					2			Luật
40	Luật môi trường	2					2			Luật
41	Công pháp quốc tế	3							3	Luật
42	Tư pháp quốc tế	3							3	Luật
43	Luật thương mại I	2						2		Luật
44	Luật thương mại II	2							2	Luật
45	Luật thương mại quốc tế	3						3		Luật
46	Luật lao động và Luật Công đoàn	3					3			Luật
47	Thực tập môn học	2						2		Luật
48	Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế, lao động	2							2	Luật
49	Kỹ năng áp dụng pháp luật trong kinh doanh, thương mại	2							2	Luật
50	Pháp luật về cạnh tranh	2							2	Luật
51	Anh văn chuyên ngành I	2					2			N.Ngữ
52	Anh văn chuyên ngành II	2						2		N.Ngữ
53	Tin học ứng dụng	2					2			BM.Tin
54	Thực tập, làm khoá luận tốt nghiệp	1 0								10 Luật
	Tổng cộng: 130		10	18	18	18	20	20	16	10

9. Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình

10.1. Danh sách giảng viên cơ hữu

10.1.1. Danh sách giảng viên cơ hữu giảng các học phần giáo dục đại cương và cơ sở khối ngành:

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

10.1.2. Danh sách giảng viên cơ hữu giảng các học phần chuyên ngành

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

11.1. Hệ thống phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học
1	Phòng học đa phương tiện lớn	2	100	Bàn ghế HS	100	Phục vụ các môn học lý thuyết
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn,ghế GV	01	
				Bảng	01	
2	Phòng học đa phương tiện nhỏ	4	80	Bàn ghế HS	80	Phục vụ các môn học lý thuyết và thảo luận nhóm
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn,ghế GV	01	
				Bảng	01	
3	Phòng Lab học ngoại ngữ	1	60	Máy chủ	01	Các học phần ngoại ngữ
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	
4	Phòng máy tính	1	60	Máy chủ	01	Các học phần Tin học
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	

11.2. Thư viện

- Tổng diện tích thư viện: 1200 m² (4 tầng x 300m²/tầng)
- Trong đó diện tích phòng đọc: 200 m² (2 phòng)
- Số chỗ ngồi: 200
- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 50
- Phần mềm quản lý thư viện: Unilib
- Thư viện điện tử: Có thư viện điện tử, gồm 01 máy chủ và 10 máy trạm, các máy tính cấu hình mạnh, đường truy nhập tốc độ 64; đã kết nối được với CSĐT nào trong nước, ngoài nước; việc tra cứu của giảng viên, sinh viên trong toàn trường?
- Số lượng sách, giáo trình điện tử: 20

11.3. Danh mục giáo trình, tập bài giảng

11.3.1. Danh mục giáo trình, tập bài giảng các học phần đại cương và cơ sở ngành

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

11.3.1. Danh mục giáo trình, tập bài giảng các học phần chuyên ngành:

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

12. Hướng dẫn thực hiện chương trình

12. Hướng dẫn thực hiện chương trình

Chương trình đào tạo này của Trường Đại học Công đoàn là những quy định về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức, kỹ năng cho ngành **Luật**; là cơ sở giúp Nhà trường quản lý chất lượng quá trình đào tạo, các bộ phận trong trường thiết kế, bổ sung kiến thức, kỹ năng từ học phần cho phù hợp.

- Phòng Đào tạo căn cứ chương trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giảng dạy cho từng năm học, học kỳ.

- Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng căn cứ chương trình theo dõi quá trình tổ chức thực hiện

- Khoa, bộ môn căn cứ chương trình phân công giảng viên tham gia thực hiện.

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2014

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Phạm Văn Hà